

Số: 376 /TTr-UBND

Cần Thơ, ngày 21 tháng 11 năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

Tại điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định: “Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế”.

2. Căn cứ thực tiễn

Căn cứ khoản 3 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Công văn số 749/HĐND-TT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về Tờ trình số 327/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành 01 Nghị quyết bãi bỏ 08 Nghị quyết, gồm:

a) Nghị quyết số 28/2003/NQ-HĐND ngày 09 tháng 01 năm 2003 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cần Thơ về việc lập lại trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Cần Thơ:

- Các văn bản quy phạm pháp luật đề ban hành Nghị quyết số 28/2003/NQ-HĐND đến nay đã hết hiệu lực thi hành và nội dung của Nghị quyết số 28/2003/NQ-HĐND không còn phù hợp với Nghị định số 32/2007/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 05

tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022-2025;

- Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành các Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố như: Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Chương trình số 62-CTr/TU ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới” ...;

- Địa giới hành chính đã có sự thay đổi. Tỉnh Cần Thơ đã được Quốc hội chia tách thành thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương và tỉnh Hậu Giang tại Nghị quyết số 22/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội khóa XI về việc chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh.

b) Nghị quyết số 22/2004/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Quỹ Quốc phòng, an ninh; Quỹ phòng, chống lụt, bão và điều chỉnh, bổ sung một số loại phí trên địa bàn thành phố Cần Thơ:

- Đối với nội dung Quỹ quốc phòng, an ninh (khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 22/2004/NQ-HĐND): Đã được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 84/2006/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, chi Quỹ quốc phòng, an ninh;

- Đối với nội dung Quỹ phòng, chống lụt, bão (khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 22/2004/NQ-HĐND): Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão hết hiệu lực ngày 01 tháng 5 năm 2014 (thay thế bởi Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013). Hiện tại Quỹ phòng, chống thiên tai được thu theo Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

- Đối với nội dung bổ sung một số loại phí (khoản 3, khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 22/2004/NQ-HĐND): Đã được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 83/2006/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định danh mục và mức thu phí, lệ phí.

c) Nghị quyết số 23/2004/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc bổ sung, điều chỉnh mức thu của ngành giáo dục và đào tạo và chế độ chi hành chính sự nghiệp:

Các chế độ thu, chi của ngành giáo dục và đào tạo, chế độ chi của ngành thể dục - thể thao và ngành văn hóa thông tin đã được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và

chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi thường và chế độ hỗ trợ, ưu đãi đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành phố Cần Thơ; Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về mức chi bồi dưỡng và khen thưởng trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật. Do đó nội dung của Nghị quyết số 23/2004/NQ-HĐND không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

d) Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố về công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình thành phố Cần Thơ giai đoạn 2009-2011 và những năm tiếp theo:

- Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND: Theo kết quả Tổng điều tra Dân số và nhà ở năm 2019, thành phố Cần Thơ là một trong những địa phương có mức sinh thấp, cần tập trung cụ thể hóa và tham mưu các giải pháp khuyến khích tăng sinh tác động vào đối tượng sinh một con vận động sinh đủ hai con nhằm phân đầu đạt mức sinh thay thế đến năm 2030. Do đó, quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND không còn phù hợp với tình hình thực tế và Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030;

- Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND: Đã bị bãi bỏ bởi khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức hỗ trợ đối với Cộng tác viên phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; dân số - kế hoạch hóa gia đình và bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

- Khoản 3, khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND: Từ năm 2019 đến nay, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình không giao chỉ tiêu đình sản và không còn cấp dụng cụ tử cung miễn phí cho đối tượng thực hiện điều trị viêm nhiễm đường sinh sản trước khi đặt dụng cụ tử cung miễn phí; do đó nội dung khoản 3, khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND không còn phù hợp với thực tế địa phương.

đ) Nghị quyết số 01/2011/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc thông qua điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030:

- Theo Điều 5 Luật Quy hoạch, quy định:

“Điều 5. Hệ thống quy hoạch quốc gia

1. Quy hoạch cấp quốc gia.

Quy hoạch cấp quốc gia bao gồm quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia.

2. Quy hoạch vùng.

3. Quy hoạch tỉnh.

4. Quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

Quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội quy định.

5. Quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn”.

Do đó, Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội không còn phù hợp trong Hệ thống quy hoạch quốc gia được quy định tại Luật Quy hoạch năm 2017.

- Đồng thời, Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2023 và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1519/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023. Do đó, Nghị quyết số 01/2011/NQ-HĐND không còn phù hợp và các căn cứ ban hành Nghị quyết đã được thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật khác hiện hành.

g) Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức hỗ trợ chi khen thưởng đối với các chuyên đề hội thi, hội diễn và phong trào đột xuất:

- Các căn cứ pháp lý để ban hành Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND như: Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 14 tháng 12 năm 2004; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đã hết hiệu lực thi hành và được các văn bản quy phạm pháp luật khác bãi bỏ, thay thế;

- Đồng thời, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003 (sửa đổi, bổ sung năm 2005, năm 2013) và các văn bản hướng dẫn thi hành đã được thay thế bởi Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022, cũng như các văn bản dưới Luật khác có liên quan kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024. Theo đó, Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng không có nội dung quy định về chính sách hỗ trợ chi khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng;

- Mặt khác, đối với việc chi hỗ trợ khen thưởng đối với các chuyên đề, hội thi, hội diễn và phong trào đột xuất hiện nay đối với từng lĩnh vực ngành đã có những Nghị quyết đặc thù quy định như đối với lĩnh vực văn hóa có Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành

phố, lĩnh vực giáo dục có Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố cũng đã ban hành Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2024 quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố, trong đó cũng đã có quy định rõ việc xét khen thưởng đối với các chuyên đề, hội thi, hội diễn trên địa bàn thành phố.

h) Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố về hỗ trợ kinh phí mua đất cho đồng bào dân tộc thiểu số:

Căn cứ Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2013 - 2015, Ủy ban nhân dân thành phố đã trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND. Tuy nhiên, Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg đã bị bãi bỏ bởi Quyết định số 05/2019/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

i) Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, quy định: “4. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục thực hiện thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo các quy định đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt cho đến khi có quy định mới nhưng không muộn hơn ngày 31 tháng 12 năm 2024”. Vì thế, sau ngày 31 tháng 12 năm 2024, Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố sẽ không thể tiếp tục áp dụng.

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo Sở Y tế khẩn trương, quyết liệt thực hiện các quy trình, thủ tục tham mưu trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo hình thức văn bản hành chính (Nghị quyết cá biệt); trình tự, thủ tục được tiến hành song song với việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND) nhằm đảm bảo kịp tiến độ trình tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết nêu trên là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- a) Đảm bảo sự thống nhất, minh bạch của hệ thống pháp luật của địa phương;
- b) Đảm bảo việc xử lý văn bản sau rà soát được nhanh chóng, hiệu quả, đúng nguyên tắc quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Quan điểm chỉ đạo

- a) Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản trong hệ thống pháp luật; đảm bảo tính minh bạch, khả thi, kịp thời của văn bản pháp luật;
- b) Đảm bảo tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện Công văn số 453/HĐND-TT ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc cho ý kiến đối với đề nghị xây dựng nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và Công văn số 3115/UBND-NC ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân công xây dựng dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, Sở Tư pháp đã xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

3. Sở Tư pháp thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết theo khoản 1 Điều 50 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 12 Điều 1 Nghị định 154/2020/NĐ-CP. Ngày 16 tháng 10 năm 2024, Sở Tư pháp tổ chức họp Hội đồng tư vấn thẩm định theo đúng quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Sau khi họp Hội đồng tư vấn thẩm định, Sở Tư pháp đã tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo văn bản.

4. Ngày 22 tháng 10 năm 2024, Sở Tư pháp trình hồ sơ dự thảo Nghị quyết đến Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Ngày 07 tháng 11 năm 2024, thành viên Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 02 Điều:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết

Điều 2. Điều khoản thi hành

2. Nội dung của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ 08 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

Sau khi Nghị quyết được thông qua, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nguồn lực, điều kiện hiện có tổ chức thực hiện theo đúng nội dung của Nghị quyết được ban hành.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố của Ủy ban nhân dân thành phố. Tờ trình này thay thế Tờ trình số 337/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định. / *nam*

(Đính kèm Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng tư vấn thẩm định; Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý)

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND TP;
- Ban pháp chế HĐND TP;
- VP ĐDBQH & HĐND TP;
- Sở Tư pháp;
- VP UBND TP (2,3);
- Lưu: VT, P *nam*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hè



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: /2024/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân thành phố về việc bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết

Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết sau đây:

1. Nghị quyết số 28/2003/NQ-HĐND ngày 09 tháng 01 năm 2003 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cần Thơ về việc lập lại trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Cần Thơ.

2. Nghị quyết số 22/2004/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Quỹ Quốc phòng, an ninh; Quỹ phòng, chống lụt, bão và điều chỉnh, bổ sung một số loại phí trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

3. Nghị quyết số 23/2004/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc bổ sung, điều chỉnh mức thu của ngành Giáo dục - Đào tạo và chế độ chi hành chính sự nghiệp.

4. Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình thành phố Cần Thơ giai đoạn 2009-2011 và những năm tiếp theo.

5. Nghị quyết số 01/2011/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thông qua điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

6. Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định mức hỗ trợ chi khen thưởng đối với các chuyên đề hội thi, hội diễn và phong trào đột xuất.

7. Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về hỗ trợ kinh phí mua đất cho đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ... thông qua ngày... tháng... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Y tế;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

UBND TP. CẦN THƠ
SỞ TƯ PHÁP

Số: 3223/BC-STP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 22 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

**Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết bãi bỏ
các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Công văn số 453/HĐND-TT ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc cho ý kiến đối với đề nghị xây dựng nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và Công văn số 3115/UBND-NC ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân công xây dựng dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, Sở Tư pháp đã xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

Sở Tư pháp đã thực hiện việc gửi dự thảo lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan¹. Đến nay, Sở Tư pháp đã nhận được 12 ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành thành phố thống nhất dự thảo Nghị quyết (trong đó có 02 ý kiến góp ý đối với dự thảo Tờ trình). Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý, như sau:

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến giải trình
I. Ý KIẾN THÔNG NHẤT			
1	Sở Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 2881/SGDDĐT-VP ngày 13/8/2024)	Thống nhất nội dung dự thảo văn bản	

2	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 2474/SKHDT-THQH ngày 15/8/2024)	Thông nhất nội dung dự thảo văn bản	
3	Sở Công Thương (Công văn số 2193/SCT-VP ngày 14/8/2024)	Thông nhất nội dung dự thảo văn bản	
4	Sở Xây dựng (Công văn số 2401/SXD-VP ngày 14/8/2024)		
5	Sở Lao động, Thương binh và Xã Hội (Công văn số 2955/SLDTBXH-TTr ngày 15/8/2024)	Thông nhất nội dung dự thảo văn bản	
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Công văn số 3095/SVHTTDL-TTr ngày 16 tháng 8 năm 2024)	Thông nhất nội dung dự thảo văn bản	
7	Sở Thông tin và Truyền thông (Công văn số 1966/STTT-VP ngày 20/8/2024)	Thông nhất nội dung dự thảo văn bản	
8	Ban Dân tộc thành phố (Công văn số 698/BDT-VP ngày 20/8/2024)	Thông nhất nội dung dự thảo văn bản	

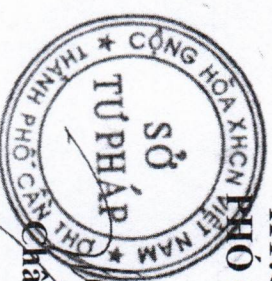
9	Số Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 3046/STNMT-VP ngày 29/8/2024)	Thông nhất nội dung dự thảo văn bản
10	Số Khoa học và Công nghệ (Công văn số 1446/SKHCHN-VP ngày 13/9/2024)	Thông nhất nội dung dự thảo văn bản
II. Ý KIẾN GÓP Ý		
1	Số Nội vụ (Công văn số 2565/SNV-BTĐKT ngày 19/8/2024)	Bổ sung sơ sở pháp lý tham mưu bãi bỏ Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND
Cơ quan dự thảo đã tiếp thu, điều chỉnh nội dung tại khoản 6 Mục I dự thảo Tờ trình		

2	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 2335/SNN&PTNT ngày 20/8/2024)</p>	<p>Tại khoản 5 Mục I dự thảo Tờ trình, đề nghị bỏ đoạn: Ngoài ra, theo dự kiến đến ngày 01 tháng 7 năm 2024 sẽ áp dụng tính lương theo vị trí việc làm theo quy định của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; theo đó, việc tính mức hỗ trợ khen thưởng theo mức lương tối thiểu chung của Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND không còn phù hợp.</p> <p>Cơ quan dự thảo đã tiếp thu, điều chỉnh nội dung tại khoản 6 Mục I dự thảo Tờ trình</p>
---	--	---

Trên đây là Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- TV HĐTV/TĐ;
- GD, PGD, CTM;
- Lưu: VT, NV2, H.



K.T. GIÁM ĐỐC
HỒ GIÁM ĐỐC

Châu Thị Minh

Số: 3224/BC-HĐTVTĐ

Cần Thơ, ngày 22 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết bãi bỏ
các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-STP ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

Ngày 16 tháng 10 năm 2024, Sở Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng tư vấn thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết nêu trên theo Giấy mời số 3080/GM-STP ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Sở Tư pháp. Trên cơ sở ý kiến của thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định và quy định của pháp luật, Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Về trình tự, thủ tục ban hành văn bản

Dự thảo văn bản được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại Chương XII của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ toàn bộ 07 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, gồm:

- Nghị quyết số 28/2003/NQ-HĐND ngày 09 tháng 01 năm 2003 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cần Thơ về việc lập lại trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Cần Thơ.

- Nghị quyết số 22/2004/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Quỹ Quốc phòng, an ninh; Quỹ phòng, chống lụt, bão và điều chỉnh, bổ sung một số loại phí trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Nghị quyết số 23/2004/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc bổ sung, điều chỉnh mức thu của ngành Giáo dục - Đào tạo và chế độ chi hành chính sự nghiệp.

- Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình thành phố Cần Thơ giai đoạn 2009-2011 và những năm tiếp theo.

- Nghị quyết số 01/2011/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thông qua điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030

- Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định mức hỗ trợ chi khen thưởng đối với các chuyên đề hội thi, hội diễn và phong trào đột xuất.

- Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về hỗ trợ kinh phí mua đất cho đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

a) Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Dự thảo Nghị quyết phù hợp với Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Nghị quyết số 57-CTr/TU ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

b) Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, cần điều chỉnh cụm từ “thành phố Cần Thơ” thành “tỉnh Cần Thơ”.

4. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiết

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố phù hợp với thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết phù hợp theo quy định tại Chương V của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm

2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

6. Đối với dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố

Cần rà soát, điều chỉnh một số lỗi kỹ thuật đánh máy.

II. VỀ ĐIỀU KIỆN TRÌNH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Dự thảo văn bản đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố sau khi nghiên cứu, điều chỉnh những nội dung đã nêu trên.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật đối với dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- PCT UBND TP Nguyễn Ngọc Hè (đề báo cáo);
- VP. UBNDTP;
- Thành viên HĐTVTD;
- GD và PGD.CTM;
- Công TTĐT-Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NV2.H.

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH**



Châu Thị Minh

Số: 3225/BC-STP

Cần Thơ, ngày 22 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

**Giải trình, tiếp thu ý kiến của Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo
Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố**

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-STP ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, ngày 16 tháng 10 năm 2024, Sở Tư pháp tổ chức họp Hội đồng tư vấn thẩm định theo đúng quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Sau khi họp Hội đồng tư vấn thẩm định, trên cơ sở Báo cáo số 3224/BC-HDTP/STP ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định, như sau:

STT	Nội dung góp ý	Ý kiến giải trình
1	Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, cần điều chỉnh cụm từ “thành phố Cần Thơ” thành “tỉnh Cần Thơ”	Đã tiếp thu, điều chỉnh nội dung tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết.
2	Tại dự thảo Tờ trình, cần rà soát, điều chỉnh một số lỗi kỹ thuật đánh máy, số ký hiệu văn bản.	Đã tiếp thu, rà soát hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình.

Trên đây là Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- TV HĐTP/STP;
- GD, PGD.CTM;
- Lưu: VT, NV2

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Châu Thị Minh